

CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ	80-90 phút	Cô đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân	
		chuyện với trẻ về động vật sống dưới nước. Hát các bài hát dân ca: bắc kim thang	
Thể dục buổi sáng		* Nội dung:	* Mục tiêu:
		` Hô hấp: Hít vào thở ra	Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp
		`Tay: Đưa ra trước, gập khủy tay	nhàng các động tác trong bài thể dục
		Bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải	theo nhạc hoặc nhịp hô của cô
		`Chân: Bật, đưa chân sang ngang	* Chuẩn bị:
			Nhạc, loa , xác xô, sân tập sạch sẽ..
Hoạt động học	30 - 40 phút	THỂ DỤC	KPKH
		3t: Chạy 15m theo hướng thẳng. 4t: Chạy chậm 60-80m. 5t: Chạy chậm 100-120m	Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước
		TCVD: Chuyển bóng	
Hoạt động chơi ngoài trời	30 - 40 phút	Quan sát: Cây hoa dừa cạn. Quả chuối. Hoa giấy, Hoa lan ý, Hoa ngọc thảo	
		Chơi các trò chơi: Dung dăng dung dẻ, kéo co. Tạo dáng, bịt mắt bắt dê. Con thỏ,	
		CTD: Lá khô, lá vàng. Phấn, sỏi, vòng, in hình đóng dấu, chơi với đồ chơi	
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu:
		* Góc phân vai: Đóng vai cô bán hàng	`Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện hành
		ăn uống, cửa hàng bán con giống...	động chơi: Người bán hàng, đầu bếp...
		* Góc XD: Xây, xếp, lắp ghép ao cá...	Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, cảm
		*Góc NT: Hát các bài hát về động vật	ơn, tác phong nhanh nhẹn... Giúp trẻ
		*Góc học tập: Xem tranh ảnh, sách báo về động vật sống trong gia đình	phát triển NN, TC, kỹ năng XH...
		* Góc TN: Chăm sóc hoa, cây cảnh	Biết ý nghĩa 1 số kí hiệu, biểu tượng...
			`Trẻ chơi đoàn kết, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.
Ăn trưa	60-70 phút	Kê bàn ghế cùng cô giáo. Hướng dẫn trẻ rửa tay , sắp xếp và cho trẻ ngồi vào	
		động viên trẻ ăn hết xuất không nói chuyện khi ăn. Trẻ ăn xong lau miệng, uống	
Ngủ trưa	140-150 phút	Cô cùng trẻ kê giát giường, trải chiếu, xếp gối chuẩn bị cho trẻ ngủ. Trước khi	
Ăn phụ	20-30 Phút	Cô cho trẻ ngủ dậy, cho chơi trò chơi nhẹ nhàng, cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay,	
		Trong khi trẻ ăn cô chú ý đến trẻ ăn chậm, biếng ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất,	
Chơi, HĐ theo ý thích	70-80 phút	LQKTM: LQ một số con vật sống DN	Trò chơi mới: Thả đĩa ba ba (TCDG)
		Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
		Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	60-70 phút	Cho trẻ chơi tự do các góc, cho trẻ chơi các trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, Oẳn	
		Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ trong ngày.	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/1/2026

Tuần 3: Từ ngày 05 tháng 1 đến 09 tháng 1 năm 2026

*** GV dạy: Tào Thị Tú**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
vào nơi quy định. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi của lớp. Cho trẻ xem hình ảnh, vi đeo và trò		
Cò lả. TCTV: Con cá heo, con sứa, con bạch tuộc...Điểm danh.		
* Tổ chức thực hiện:		
Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh hoặc nhạc		
rồi chuyển đội hình thành 2 hàng ngang dẫn cách đều nhau.		
Trọng động: Tập các động tác bài phát triển chung theo nhạc hoặc hiệu lệnh của cô		
TC: Dệt vải		
Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.		
Vận động theo nhạc vào thứ 3 và thứ 5		
TẠO HÌNH	LQCV	ÂM NHẠC:
Xé dán đàn cá (ĐT)	Tập tô i,t,c	NDTT:NH: Cò lả
		VĐTN: Gà gáy le te
		TCÂN: Vỗ tay theo nhạc
Cáo ơi ngủ à. Con muỗi, Luồn luồn tổng dế. Cây cao cỏ thấp, mèo đuổi chuột.		
ngoài trời.....		
* Chuẩn bị:	* Tổ chức hoạt động	
`Bộ đồ nấu ăn, bộ đồ bán hàng,	* Thỏa thuận : Cô giới thiệu CD, các góc chơi, ND chơi	
các loại bánh, kẹo, quả...	Cô gợi ý để trẻ thỏa thuận vai chơi, ND chơi theo CD	
`Hàng rào, nút nhựa,cây xanh...	Cho trẻ giải thể vào góc chơi mà trẻ thích.	
	* Quá trình chơi. Trẻ lấy Đ/C ra chơi, cô nhắc trẻ giữ gìn Đ/C	
`Dụng cụ âm nhạc	Cô bao quát trẻ chơi, và nhập vai chơi cùng với trẻ, Gợi ý cho trẻ	
` Tranh ảnh về động vật, đất	thể hiện vai chơi và giao lưu giữa các nhóm.	
nặn, phấn, bút, sách...	TCTV: Công viên nước có nhiều khu vui chơi.	
Xô, chậu, ô roa, cuốc, xẻng, rẻ...	* Kết thúc: Cô nhận xét từng góc chơi	
bàn ăn, TCTV: Bài thơ giờ ăn. Cô giới thiệu món ăn. Cho trẻ mời cô, mời các bạn ăn. Cô		
nước, đi vệ sinh.		
ngủ cô TCTV cho trẻ đọc bài thơ giờ ngủ. Cho trẻ ngủ đủ giấc.		
rửa mặt, kê bàn ghế, ngồi vào bàn ăn. Cô giới thiệu món ăn. TCTV: Cháo thịt băm, bún thịt gà...		
vệ sinh sau ăn...		
Làm vở toán	TCTV: Con cá ngựa, con rùa...	Vệ sinh đồ dùng
Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối tuần
tù ti. Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ		